

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Số: 56/NQ-HĐND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 10 tháng 12 năm 2024

NGHỊ QUYẾT
Về cập nhật, điều chỉnh Kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2021-2025
cấp Thành phố

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI
KHÓA XVI, KỲ HỌP THỨ 20

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015; Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019; Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư ngày 18 tháng 6 năm 2020; Luật Bảo vệ môi trường ngày 17 tháng 11 năm 2020; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đầu tư công, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Đầu tư, Luật Nhà ở, Luật Đấu thầu, Luật Điện lực, Luật Doanh nghiệp, Luật Thuế tiêu thụ đặc biệt và Luật Thi hành án dân sự ngày 11 tháng 01 năm 2022;

Xét đề nghị của UBND Thành phố tại Tờ trình số 492/TTr-UBND ngày 03 tháng 12 năm 2024, Báo cáo số 455/BC-UBND ngày 03 tháng 12 năm 2024 về tình hình thực hiện Kế hoạch đầu tư công năm 2024, xây dựng Kế hoạch đầu tư công năm 2025 và cập nhật, điều chỉnh Kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2021-2025 cấp Thành phố và Báo cáo giải trình bổ sung số 478/BC-UBND ngày 08 tháng 12 năm 2024;

Xét báo cáo thẩm tra số 163/BC-BKTNS ngày 05 tháng 12 năm 2024 của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân Thành phố, ý kiến thảo luận và kết quả biểu quyết của đại biểu Hội đồng nhân dân Thành phố tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phê duyệt cập nhật, điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2021-2025 cấp Thành phố với nội dung chính như sau:

Tổng Kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm nguồn ngân sách Thành phố là 203.369,726 tỷ đồng, trong đó:

1. Nguồn vốn ODA vay lại: 6.041,900 tỷ đồng.

2. Nguồn vốn ODA cấp phát: 24.139,377 tỷ đồng.
3. Nguồn vốn ngân sách Trung ương trong nước: 19.470,654 tỷ đồng.
4. Nguồn ngân sách Thành phố trong nước: 153.717,795 tỷ đồng, giảm 47.658,330 tỷ đồng của một số nhiệm vụ, dự án.

(Chi tiết tại các Phụ lục 1;2;3;3.1;3.2; 4;5;6;7;8;9;10;11 kèm theo)

Điều 2. Thống nhất với Ủy ban nhân dân Thành phố về giải pháp điều hành Kế hoạch đầu tư công năm 2025 và Kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2021-2025 cấp Thành phố đối với các nhiệm vụ, dự án có nhu cầu bổ sung kế hoạch vốn trong năm 2025 tại Phụ lục 3.3.1; 3.3.1.1 kèm theo *(bao gồm cả dự án ngành dọc đã được dự nguồn chưa phê duyệt chủ trương đầu tư và dự án ngành dọc đã phê duyệt chủ trương đầu tư chưa phê duyệt dự án; các dự án được HĐND Thành phố phê duyệt chủ trương đầu tư tại kỳ họp này thực hiện trong giai đoạn 2021-2025 hoặc thực hiện trong giai đoạn 2021-2025 và 2026-2030)*: Cho phép UBND Thành phố rà soát, đề xuất phương án huy động từ các nguồn vốn theo quy định tại Luật Ngân sách, Luật Thủ đô để bố trí đủ kế hoạch vốn năm 2025, Kế hoạch vốn trung hạn 5 năm 2021-2025 cho các dự án trong năm theo khả năng, tiến độ triển khai thực tế của các nhiệm vụ, dự án theo quy định như nội dung đề xuất của UBND Thành phố tại Tờ trình số 492/TTr-UBND và Báo cáo số 455/BC-UBND ngày 03 tháng 12 năm 2024; trong đó mức vốn kế hoạch đầu tư công trung hạn bố trí tối đa bằng mức vốn kế hoạch vốn năm 2025 dự kiến bổ sung trong năm 2025.

Điều 3. Thông qua các nhiệm vụ và giải pháp trọng tâm thực hiện Kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2021-2025, kế hoạch đầu tư công năm 2025 của Thành phố như sau:

1. Ngay đầu năm 2025, xây dựng, triển khai:

a) Kế hoạch triển khai thúc đẩy giải ngân vốn đầu tư công năm 2025, trong đó từng dự án đã được bố trí kế hoạch vốn năm 2025 hoặc có kế hoạch vốn năm 2024 kéo dài (nếu có), yêu cầu:

- Xác định rõ tiến độ cụ thể từng hạng mục công việc để kiểm soát tiến độ thực hiện các hạng mục và công trình đảm bảo triển khai các dự án đầu tư XD CB, đặc biệt là các dự án trọng điểm; dự án có thời gian thực hiện kéo dài.

- Đẩy nhanh công tác hoàn thiện các thủ tục phê duyệt thiết kế thi công - dự toán, tổ chức đấu thầu, khởi công đối với các dự án được bố trí kế hoạch vốn năm 2025.

b) Kế hoạch đấu giá, thu tiền sử dụng đất trên địa bàn Thành phố và tập trung chỉ đạo triển khai để đảm bảo nguồn lực cho kế hoạch đầu tư công năm 2025 và 5 năm 2021-2025.

c) Kế hoạch chuyên đề khắc phục, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc và đẩy nhanh tiến độ công tác giải phóng mặt bằng các dự án đầu tư công trên địa bàn Thành phố.

2. Định kỳ hàng tháng giao ban xây dựng cơ bản; tập trung tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, trong đó tập trung vào khó khăn, vướng mắc trong công tác giải phóng mặt bằng.

3. Tiếp tục nâng cao chất lượng công tác chuẩn bị đầu tư, chuẩn bị dự án; đẩy nhanh công tác chuẩn bị đầu tư, chuẩn bị thực hiện dự án để nâng cao tính sẵn sàng, khả thi của các dự án trong năm 2025 và giai đoạn 2026-2030; cụ thể:

a) Khẩn trương hoàn thiện thủ tục đầu tư các dự án đến hết năm 2024 hết thời gian thực hiện chưa phê duyệt điều chỉnh nhưng có nhu cầu bổ sung kế hoạch vốn năm 2025.

b) Hoàn thành công tác phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư (*thời gian thực hiện dự án và các nội dung khác nếu có*) đối với các dự án đã được phê duyệt chủ trương đầu tư trong giai đoạn 2021-2024 nhưng tại thời điểm báo cáo chưa phê duyệt dự án và chuyển sang triển khai trong giai đoạn 2026-2030 ngay trong năm 2025. Đồng thời, bố trí một phần vốn phù hợp để làm công tác chuẩn bị đầu tư cho các dự án dự kiến đề nghị đưa vào kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026-2030.

4. Đối với công trình trọng điểm: Quyết liệt đẩy nhanh tiến độ hoàn thiện thủ tục đầu tư, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai của từng dự án; lập kế hoạch cụ thể cho từng công việc của từng dự án hàng tháng và báo cáo chi tiết kết quả thực hiện hàng tháng cho Ban chỉ đạo Công trình trọng điểm và UBND Thành phố; các quận, huyện, thị xã tập trung thực hiện giải phóng mặt bằng các công trình trọng điểm.

5. Tập trung rà soát, phân loại và xây dựng, đề xuất cơ chế, chính sách tháo gỡ các công trình, dự án đầu tư công tồn đọng, dừng thi công kéo dài đẩy nhanh tiến độ triển khai, hoàn thành, đưa vào sử dụng chống lãng phí, thất thoát.

6. Đối với ngân sách Thành phố hỗ trợ mục tiêu:

a) Yêu cầu các quận, huyện, thị xã tăng cường kỷ cương ngân sách, cân đối, bố trí đủ vốn ngân sách cấp huyện đối ứng đối với từng dự án được ngân sách cấp Thành phố hỗ trợ mục tiêu để hoàn thành các dự án. Chủ tịch UBND các huyện, thị xã chịu trách nhiệm toàn diện về việc để xảy ra tình trạng công trình dở dang, nợ xây dựng cơ bản và triển khai thực hiện dự án không đảm bảo quy định, thiếu hiệu quả, lãng phí.

b) Trong quá trình triển khai thực hiện, trường hợp dự án có điều chỉnh làm tăng kinh phí xây lắp, thiết bị, các quận, huyện, thị xã chủ động cân đối bố trí nguồn vốn ngân sách cấp huyện đối với phần kinh phí xây lắp, thiết bị tăng thêm để hoàn thành dự án; hoặc đề xuất Thành phố điều chỉnh điều hoà trong tổng mức vốn ngân sách Thành phố hỗ trợ địa phương trong mỗi lĩnh vực.

c) Tiếp tục triển khai các nhiệm vụ, giải pháp cụ thể để góp phần hoàn thành các chỉ tiêu, mục tiêu Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Thành phố lần thứ XVII trong lĩnh vực giáo dục, y tế, trong đó quyết liệt triển khai việc công nhận mới, công nhận lại các trường học công lập đạt chuẩn quốc gia theo quy định và kế hoạch của Thành phố để hoàn thành chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội.

7. Chỉ đạo đẩy nhanh tiến độ thẩm tra, phê duyệt quyết toán các dự án hoàn thành theo quy định và kiểm soát chặt chẽ việc thanh, quyết toán vốn đầu tư.

Điều 4. Điều khoản thi hành

1. Giao UBND Thành phố:

a) Tổ chức thực hiện Nghị quyết và chỉ đạo các sở, ban, ngành, quận, huyện, thị xã triển khai đồng bộ, quyết liệt các giải pháp thực hiện Kế hoạch đầu tư công năm 2025, Kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2021-2025; Tăng cường kiểm tra, xử lý nghiêm các vi phạm về đầu tư công.

b) Chỉ đạo các đơn vị tiếp tục rà soát, đánh giá tổng thể, trình HĐND Thành phố xem xét, quyết nghị phương án phân bổ chi tiết kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2021-2025 và bổ sung kế hoạch vốn năm 2025 cho các dự án thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới đảm bảo tuân thủ nguyên tắc và thứ tự ưu tiên theo quy định của Luật Đầu tư công (*trước hết ưu tiên cho các dự án chuyển tiếp để sớm hoàn thành, phát huy hiệu quả đầu tư*).

2. Giao Thường trực HĐND Thành phố, các Ban của HĐND, các tổ đại biểu và các vị đại biểu HĐND Thành phố giám sát thực hiện Nghị quyết.

3. Đề nghị Ủy ban Mặt trận tổ quốc Việt Nam thành phố Hà Nội tham gia giám sát thực hiện Nghị quyết.

4. Các nội dung không điều chỉnh tại Nghị quyết này tiếp tục thực hiện theo các Nghị quyết của HĐND Thành phố số: 21/NQ-HĐND ngày 23/9/2021, 12/NQ-HĐND ngày 04/7/2023, 40/NQ-HĐND ngày 08/12/2023, 09/NQ-HĐND ngày 29/03/2024, 28/NQ-HĐND ngày 04/7/2024, 40/NQ-HĐND ngày 04/10/2024.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội khóa XVI, kỳ họp thứ 20 thông qua ngày 10 tháng 12 năm 2024 và có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Ban công tác Đại biểu của Quốc hội;
- VP Quốc hội, VP Chính phủ;
- Các Bộ: Tài chính, KH&ĐT, Tư pháp;
- Kiểm toán Nhà nước;
- Thường trực Thành ủy;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội TP Hà Nội;
- TT HĐND TP; UBND TP; UBMTTQ TP;
- Đại biểu HĐND TP;
- Các Ban của HĐND Thành phố;
- VP Thành ủy, Các Ban Đảng TU;
- VP Đoàn ĐBQH & HĐND TP, VP UBND TP;
- Các Sở: Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư;
- Cục Thuế, Cục Hải quan và Kho bạc NN Hà Nội;
- Các Sở, Ban, ngành, đoàn thể thuộc Thành phố;
- TT HĐND, UBND các quận, huyện, thị xã;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH



Nguyễn Ngọc Tuấn